

ACBS

Money 360

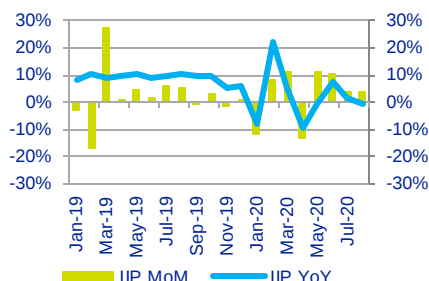
Tháng 8 - 2020

Ngày 10/09/20

Trịnh Viết Hoàng Minh
NVPT – Vĩ mô

Cập nhật tình hình vĩ mô

IIP Monthly



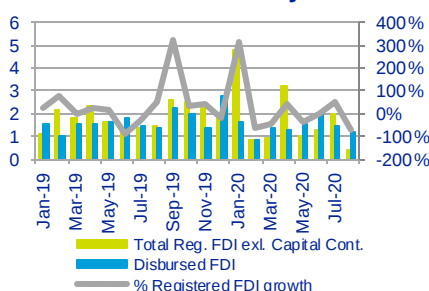
Sản xuất công nghiệp của Việt Nam chỉ tăng nhẹ 2,2% trong 8T20. Tác động tiêu cực của dịch COVID-19 đến chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong tháng 8 vẫn tiếp diễn khi IIP giảm 0,6% so với cùng kỳ năm 2019 (so với mức tăng 10,5% n/n trong tháng 8 năm 2019). Nhóm ngành chủ lực tác động đến tăng trưởng IIP trong tháng 8 - ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 0,1% n/n trong tháng 8 (so với mức tăng 10,3% n/n trong tháng 8 năm 2019), chủ yếu do sự suy giảm của toàn ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Bên cạnh đó, IIP các ngành sản xuất và phân phối điện cũng ghi nhận mức giảm trong tháng 8, giảm 0,7% n/n (so với mức tăng 9,9% n/n trong tháng 8 năm 2019); và IIP ngành khai khoáng tiếp tục giảm mạnh trong tháng 8 với mức giảm 5,1% n/n (so với mức tăng 12,4% n/n trong tháng 8 năm 2019). Tuy nhiên, điểm sáng trong tháng 8 là IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải tiếp tục tăng trong tháng 8 mặc dù tăng thấp, tăng 2,2% n/n (so với mức tăng 6,3% trong tháng 8 năm 2019). Tính chung 8 tháng đầu năm 2020, IIP tăng trưởng thấp với mức tăng 2,2% n/n (so với +9,5% trong 8T19), với IIP các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng 2,5% n/n và đóng góp 3,0 điểm phần trăm cho tăng trưởng tổng IIP 8T2020; IIP các ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,0%, đóng góp 0,2 điểm phần trăm tăng trưởng chung; IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,9%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; và IIP các ngành khai khoáng giảm 7,0%, làm giảm 1,1 điểm phần trăm.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

	Tổng	Khai khoáng	Chế biến, chế tạo	Sản xuất & phân phối điện	Cung cấp nước & xử lý rác thải
Tháng 8/2020	-0,6%	-5,1%	-0,1%	-0,7%	2,2%
vs Tháng 8/2019	10,5%	12,4%	10,3%	9,9%	6,3%
8T20	2,2%	-7,0%	3,7%	2,0%	2,9%
vs 8T19	9,5%	2,5%	10,6%	10,2%	7,4%

Nguồn: GSO

Bil USD FDI Monthly

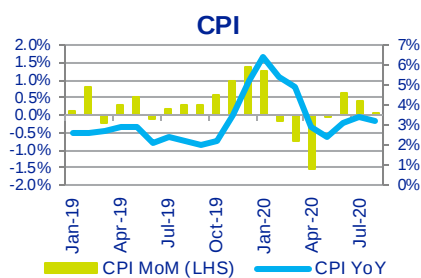


FDI tiếp tục đổ vào Việt Nam trong tháng 7 dù dịch COVID-19 vẫn đang tiếp diễn. Do khó khăn xuất phát từ dịch COVID-19 vốn FDI giải ngân trong 8T2020 chỉ đạt 11,4 tỷ USD (-5,1% n/n), tuy nhiên tổng vốn FDI đăng ký trong 8T2020 lại tăng 11,4% so với cùng kỳ, đạt 14,6 tỷ USD. Bên cạnh đó, vốn góp và mua cổ phần lại tiếp tục giảm 48% n/n, đạt 4,9 tỷ USD. Top 3 đối tác đầu tư vốn FDI vào Việt Nam trong năm 8T2020 gồm Singapore (6,5 tỷ USD, +100% n/n), Hàn Quốc (2,9 tỷ USD, -14,8% n/n), và Trung Quốc (1,7 tỷ USD, -37% n/n). Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút vốn FDI mạnh nhất trong 8T2020 - với dự án lớn từ Tập đoàn SCG (Thái Lan) điều chỉnh tăng tổng vốn đầu tư dự án Tổ hợp hoá dầu miền Nam Việt Nam (Tổ hợp hóa dầu Long Sơn) lên thêm 1,4 tỷ - chiếm hơn 9 tỷ USD vốn đăng ký trong năm 8T2020 (chiếm hơn 48% tổng vốn FDI đăng ký). Lĩnh vực sản xuất phân phối điện đứng thứ hai - với dự án lớn từ công ty năng lượng Delta Offshore từ Singapore (để xây nhà máy điện khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) Bạc Liêu thuộc Trung tâm nhiệt điện LNG Bạc Liêu, với tổng vốn FDI đăng ký đạt 4 tỷ USD) - với số vốn đăng ký là 4 tỷ USD, chiếm hơn 21% tổng vốn. Và lĩnh vực bất động sản - với dự án Starlake tại Hồ Tây, Hà Nội của công ty phát triển T.H.T (Hà Nội) điều chỉnh tăng thêm 774 triệu USD - chiếm 2,8 tỷ USD (15% tổng vốn FDI đăng ký).

FDI

	FDI đăng ký cấp mới	FDI đăng ký tăng thêm	Góp vốn & mua cổ phần	Tổng FDI đăng ký loại trừ vốn góp & mua cổ phần	FDI Giải ngân
8T2020	9.734	4.875	4.929	14.609	11.350
8T2019	9.128	3.990	9.510	13.118	11.960
Tăng trưởng (%)	7%	22%	-48%	11%	-5%

Nguồn: MPI



Lạm phát tiếp tục tăng nhẹ trong tháng 8. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 tăng 0,07% t/t và tăng 3,18% n/n. CPI tháng 8 tăng so với tháng trước do: (1) nhóm giáo dục tăng 0,18% t/t chủ yếu do tăng học phí năm học mới 2020-2021; và (2) nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,11% t/t chủ yếu do giá gạo bán lẻ tăng 0,79% do nhu cầu xuất khẩu cao và giá các loại rau tươi tăng 1,96% t/t; và (3) nhóm giao thông tăng 0,1% t/t, nguyên nhân chính là do tác động của điều chỉnh tăng 0,41% giá xăng, dầu vào 28/7/2020 và 12/08/2020. Nhìn chung, CPI trong 8T2020 tăng 3,96% n/n so với trung bình 8T đầu năm 2019. Ngoài ra, CPI cơ bản trong tháng 8 tăng 2,16% so với cùng kỳ và lạm phát cơ bản trung bình 8T2020 tăng 2,66% n/n.

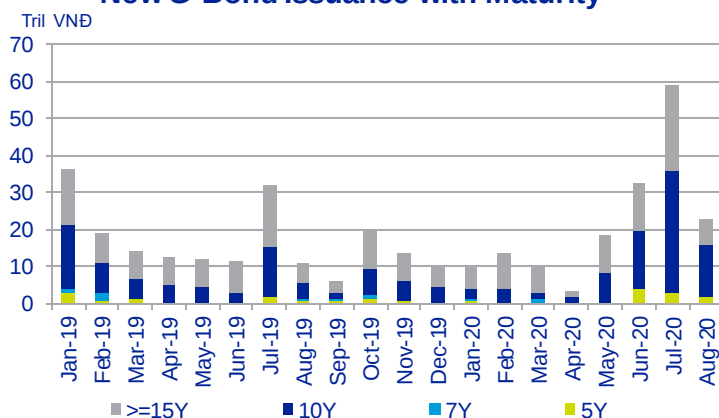
	CPI	
	Tháng 8/2020	8T2020
CPI n/n	3,18%	3,96%
CPI t/t	0,07%	
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	0,11%	11,30%
Đồ uống và thuốc lá	0,05%	1,60%
May mặc, giày dép và mũ nón	-0,03%	0,90%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	0,10%	2,40%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	0,00%	1,30%
Thuốc và dịch vụ y tế	0,02%	3,00%
Giao thông	0,10%	-10,40%
Bưu chính viễn thông	-0,05%	-0,60%
Giáo dục	0,18%	4,40%
Văn hoá, giải trí và du lịch	-0,20%	-0,80%
Hàng hóa và dịch vụ khác	0,20%	3,20%

Nguồn: GSO

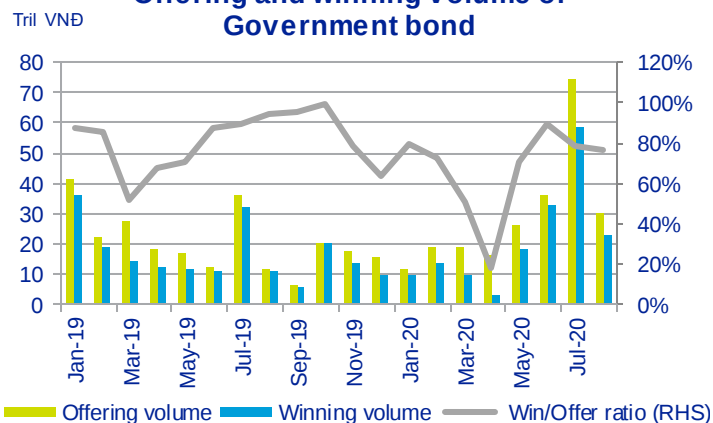
THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU SƠ CẤP

New G-Bond Issuance with Maturity



Offering and winning volume of Government bond



Nguồn: HNX, ACBS

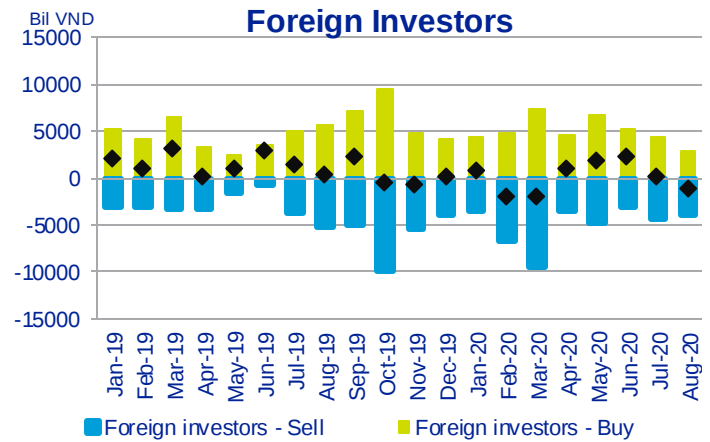
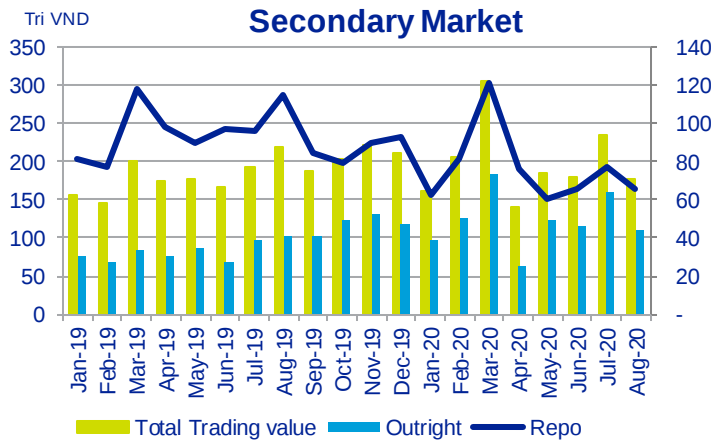
Tổng số trái phiếu chính phủ (TPCP) phát hành trong tháng 8 giảm 65% so với tháng trước sau khi tăng mạnh trong tháng 7, đạt 22,85 nghìn tỷ đồng (so với 58,7 nghìn tỷ đồng trong T7.2020). Tất cả lợi suất trái phiếu các kỳ hạn không thay đổi nhiều so với tháng trước và vẫn thấp hơn cùng kỳ năm trước như 5N (1,70% trong T8.2020 sv. 1,74% trong T7.2020 và 3,30% trong T8.2019), 10N (2,82% trong T8.2020 sv. 2,78% trong T7.2020 và 4,46% trong T8.2019), 20N (3,34% trong T8.2020 sv. 3,34% trong T7.2020 và 5,06% trong T8.2019), 30N (3,50% trong T8.2020 sv. 3,50% trong T7.2020 và 5,35% trong T8.2019). Tỷ lệ trúng thầu giảm nhẹ xuống mức 76% so với mức 79% trong T7.2020.

Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, 15 năm tiếp tục thu hút nhà đầu tư trong tháng 8 với tỷ lệ trúng thầu TPCP của 2 kỳ hạn đạt lần lượt 83% và 79%; và chiếm lần lượt 60% và 23% tổng giá trị TPCP phát hành.

Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp						
	5N	7N	10N	15N	20N	30N
Cuối tháng 8	1,70%	1,90%	2,82%	3,01%	3,34%	3,50%
vs T7.2020	1,74%	1,90%	2,78%	2,99%	3,34%	3,50%
vs T8.2019	3,30%	3,75%	4,18%	4,46%	5,06%	5,35%
Tỷ lệ trúng thầu	46%	n/a	83%	79%	49%	100%

KBNN đã cố gắng để hoàn thành kế hoạch phát hành của năm khi tính tới thời điểm cuối tháng 8 KBNN đã phát hành được 169 nghìn tỷ đồng TPCP, hoàn thành gần 81% kế hoạch phát hành năm 2020.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU THỨ CẤP

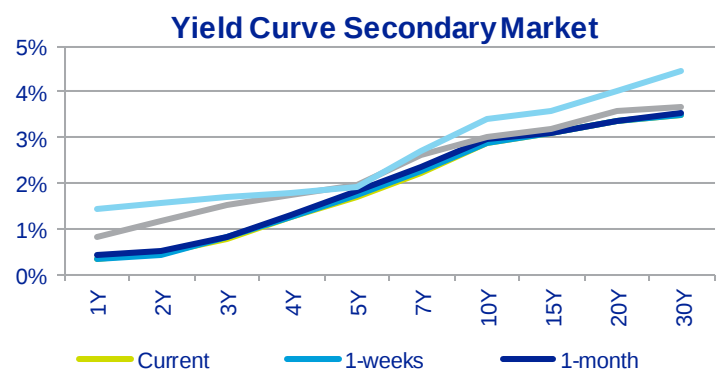
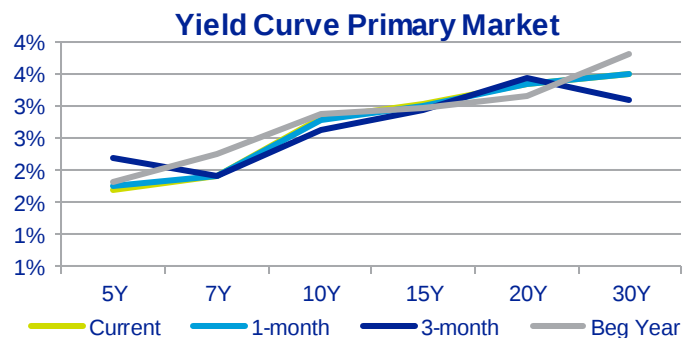
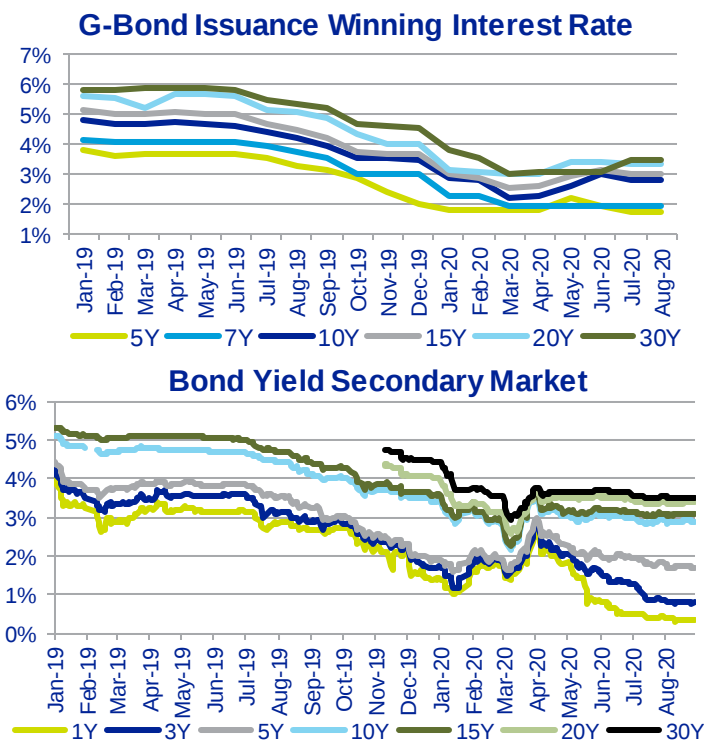


Nguồn HNX, ACBS

Tổng khối lượng giao dịch outright và repos trên thị trường thứ cấp trong tháng 8 giảm mạnh 25% so với tháng trước đạt 176 nghìn tỷ đồng, dẫn tới giá trị giao dịch trung bình một ngày (ADTV) trong tháng 8 này cũng giảm mạnh 18% so với tháng trước đạt hơn 8,4 nghìn tỷ đồng. Trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch outright chiếm 63% với giá trị giao dịch trung bình ngày trong tháng 8 giảm 24% t/t đạt 5,2 nghìn tỷ đồng. Và trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch repo chiếm 37%.

Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận trạng thái bán ròng trong tháng 8 với mức bán ròng 1 nghìn tỷ đồng trong kỳ. Kết quả là giá trị giao dịch của các nhà đầu tư nước ngoài trong 8T2020 ghi nhận sự sụt giảm mua ròng với mức mua ròng đạt 764 tỷ đồng, và sức mua ròng vẫn thấp hơn rất nhiều so với lại mức mua ròng 11,7 nghìn tỷ đồng trong 8T2019.

ĐƯỜNG CONG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Lợi suất trái phiếu trên thị trường sơ cấp không thay đổi nhiều trong tháng 8. Vào cuối tháng 8, lợi suất trái phiếu kỳ hạn 5N (1,70% trong T8.2020 sv. 1,74% trong T7.2020 và 3,30% trong T8.2019), 10N (2,82% trong T8.2020 sv. 2,78% trong T7.2020 và 4,46% trong T8.2019), 20N (3,34% trong T8.2020 sv. 3,34% trong T7.2020 và 5,06 % trong T8.2019), 30N (3,50% trong T8.2020 sv. 3,50% trong T7.2020 và 5,35% trong T8.2019).

Lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp tiếp tục giảm nhẹ trong tháng 8. Vào cuối tháng 8, lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp kỳ hạn 1 năm, 5 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm và 30 năm lần lượt đạt 0,42% (-8 điểm phần trăm so với tháng trước), 1,83% (-12 điểm phần trăm so với tháng trước), 2,94% (-5 điểm phần trăm so với tháng trước), 3,10% (-2 điểm phần trăm so với tháng trước), 3,37% (+0 điểm phần trăm so với tháng trước) và 3,52% (-1 điểm phần trăm so với tháng trước).

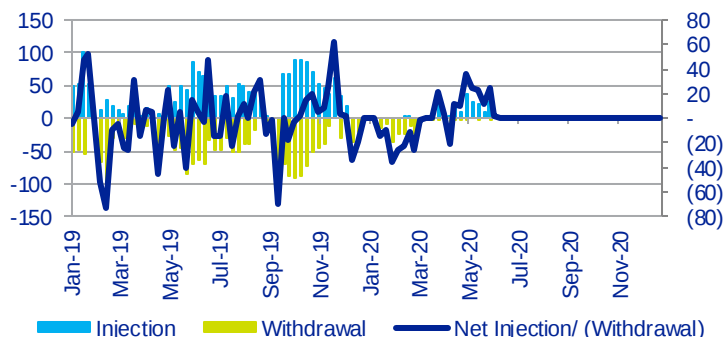
Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp						
	5Y	7Y	10Y	15Y	20Y	30Y
Cuối tháng 8	1.70%	1.90%	2.82%	3.01%	3.34%	3.50%
+/- t/t	-4	n/a	+4	+2	+0	+0

Lợi suất trái phiếu thị trường thứ cấp										
	1N	2N	3N	4N	5N	7N	10N	15N	20N	30N
Cuối tháng 8	0.42%	0.51%	0.88%	1.35%	1.83%	2.35%	2.94%	3.10%	3.37%	3.52%
+/- t/t	-8	-5	-9	-11	-12	-14	-5	-2	0	-1

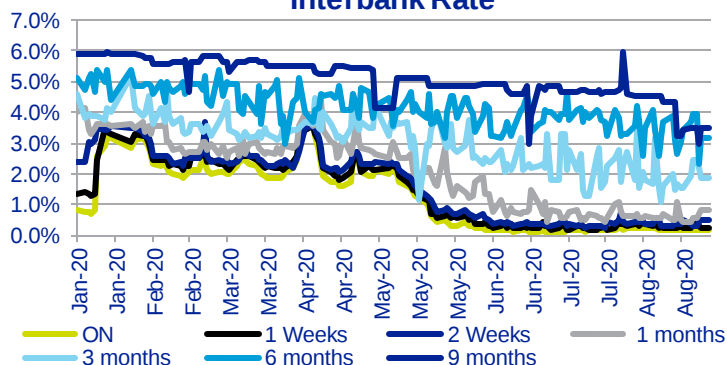
NHẬN ĐỊNH: Chúng tôi dự kiến rằng lợi suất trái phiếu sẽ tiếp tục giảm trong những tháng sắp đặc biệt là kỳ hạn ngắn tới do (1) nhu cầu vốn để tài trợ chi tiêu công trong những tháng sắp tới của chính phủ để giúp giảm tác động của dịch COVID-19 sẽ tạo áp lực giảm lợi suất trái phiếu trên thị trường sơ cấp và thứ cấp; và (2) thanh khoản hệ thống ngân hàng hiện rất dồi dào nhờ một phần tăng trưởng tín dụng thấp trong thời gian qua cùng với quyết định giảm một vài lãi suất từ NHNN gần đây, cũng sẽ làm tăng nhu cầu trái phiếu từ phía các ngân hàng trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp và cũng tác động làm tăng áp lực giảm lợi suất trái phiếu.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

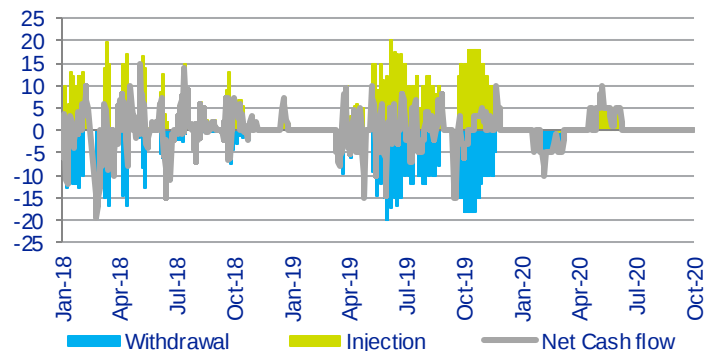
Billion VND **Net Injection/ (Withdrawal) from OMO**



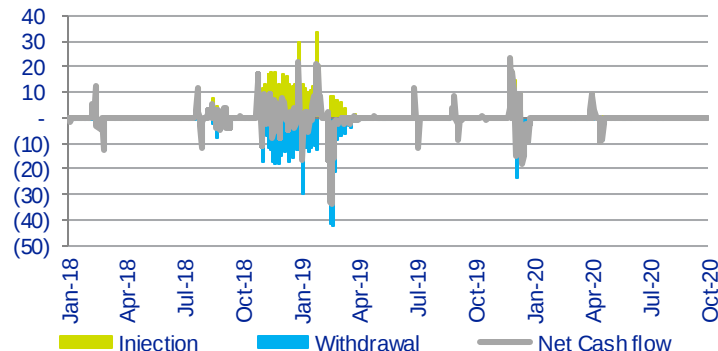
Interbank Rate



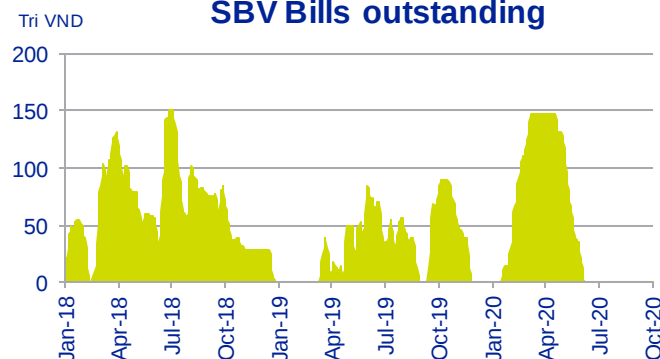
Billion VND **T-bill- In and Out**



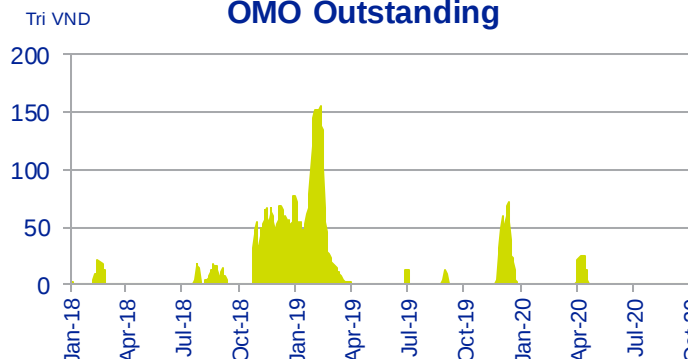
Billion VND **OMO- In and Out**



SBV Bills outstanding



OMO Outstanding



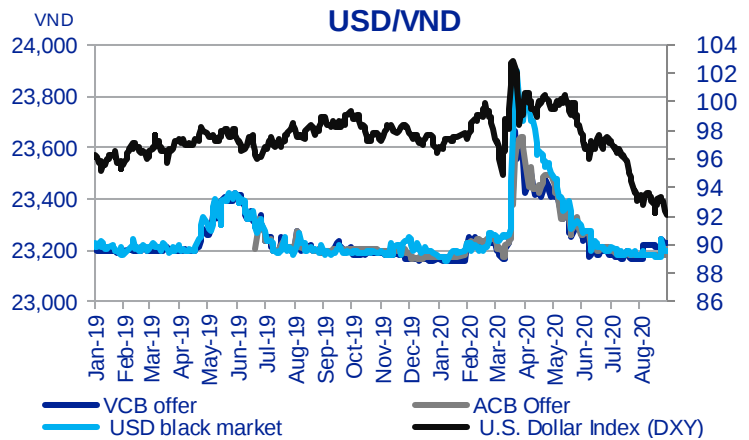
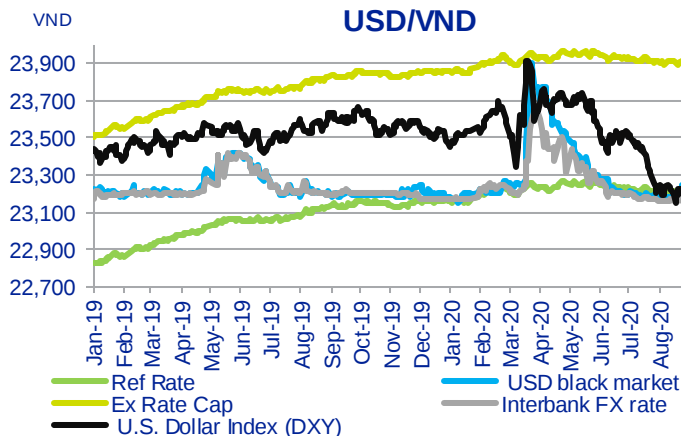
Nguồn ACBS, Bloomberg

Lãi suất liên ngân hàng (ngoại trừ kỳ hạn 2 tuần và 1 tháng) tiếp tục giảm trong tháng 8. Vào thời điểm cuối tháng 8, lãi suất liên ngân hàng của kỳ hạn qua đêm (0,18%, -3 điểm phần trăm so với tháng trước), 1 tuần (0,23%, -7 điểm phần trăm so với tháng trước), 3 tháng (1,83%, -88 điểm phần trăm so với tháng trước), 6 tháng (3,14%, -17 điểm phần trăm so với tháng trước) và 9 tháng (3,50%, -110 điểm phần trăm so với tháng trước) đều giảm, trong khi kỳ hạn 2 tuần (0,49%, +12 điểm phần trăm so với tháng trước) và 1 tháng (0,82%, +21 điểm phần trăm so với tháng trước) đều tăng.

Lãi suất liên ngân hàng							
	Qua đêm	1 Tuần	2 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	9 tháng
Cuối tháng 8	0.18%	0.23%	0.49%	0.82%	1.83%	3.14%	3.50%
+/- t/t	-3	-7	12	21	-88	-17	-110

Do thanh khoản trong hệ thống ngân hàng dồi dào trong tháng 8, NHNN đã không phát hành thêm tín phiếu hay thực hiện bất kỳ giao dịch reverse Repo trong tháng 8.

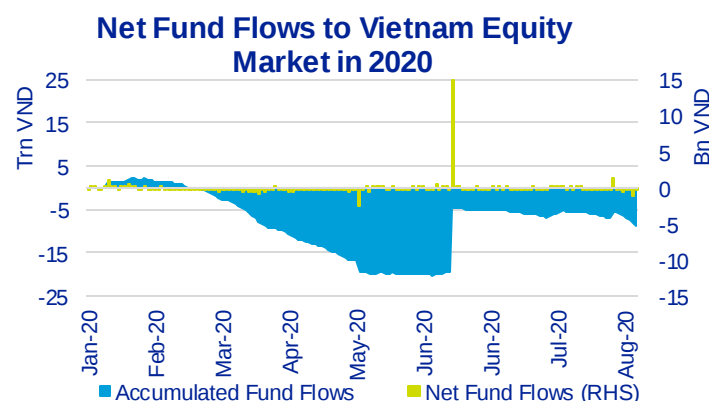
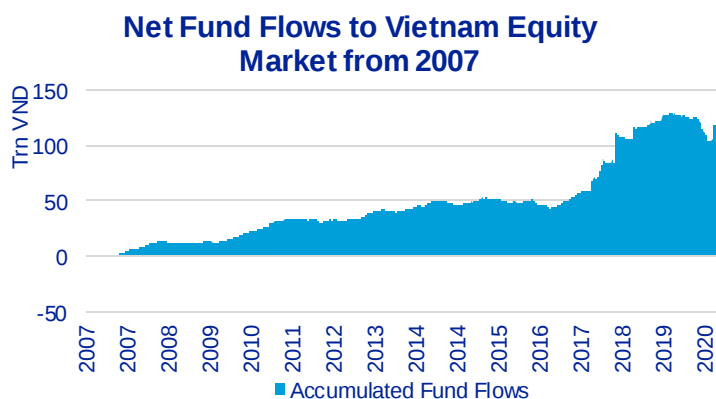
THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, Bloomberg, ACBS

Việt Nam đồng (VND) gần như không thay đổi trong tháng 8. Tính đến cuối tháng 8, tỷ giá USD/VND của thị trường đứng ở mức 23.166-23.167 đồng (-0,03% so với đầu năm 2020), mức giá này thấp hơn giá chào mua của NHNN 23.175 đồng và khuyến khích các NHTM bán USD cho NHNN. Đồng Việt Nam giữ giá trong tháng 8 do (1) cán cân thương mại Việt Nam tiếp tục thặng dư (3,5 tỷ USD - GSO) trong tháng 8 và trong 8T2020 (11,9 tỷ USD - GSO); và (2) Chỉ số USD Index (DEX) tiếp tục suy giảm vào cuối tháng 8 với chỉ số đạt 92,14 vào cuối tháng 8 (-1,3% t/t và -4,85% so với đầu năm).

NHẬN ĐỊNH: Chúng tôi nhận định đồng VND sẽ tiếp tục giữ giá trong những tháng tới nhờ (1) cán cân thương mại Việt Nam tiếp tục thặng dư trong 8T2020 và nhu cầu nhập khẩu giảm với kim ngạch nhập khẩu trong 8T2020 giảm 2,2% n/n; (2) lượng dự trữ ngoại hối tích lũy dồi dào của NHNN trong thời gian qua (chúng tôi ước lượng khoảng 92 tỷ USD vào cuối tháng 8); và (3) dòng vốn FDI tiếp tục chảy vào Việt Nam trong 8T2020 mặc dù dịch bệnh COVID-19 (vốn FDI đăng ký vẫn tăng 11,4% n/n). Tuy nhiên, một số rủi ro tiềm ẩn có thể làm mất giá VND như (1) Việt Nam không thể nằm ngoài những tác động của việc suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu do dịch bệnh COVID-19 trong thời gian gần đây, vì vậy chúng tôi dự kiến xuất khẩu sẽ suy giảm trong những tháng tới và tỷ giá hối đoái sẽ chịu ảnh hưởng tiêu cực trong những tháng sắp tới; (2) một lượng lớn vốn nước ngoài đang bị rút ra khỏi thị trường chứng khoán Việt Nam khi tính tới cuối tháng 8 lượng vốn lũy kế chảy ra khỏi thị trường chứng khoán Việt Nam đạt 8,7 nghìn tỷ đồng (370 triệu USD, +60% t/t).



Nguồn: HSX, HNX, ACBS

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó Phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trú
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngân hàng
Cao Việt Hùng, CFA

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Công nghiệp
Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 218)
huyha@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí
Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp
Trần Trí An Phúc

(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Vĩ mô
Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT
Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

KHOI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 54 043 070
tyler@acbs.com.vn

NV Quan hệ doanh nghiệp
Lê Thị Mai Như
(+84 28) 3823 4159 (ext: 307)
nhultm@acbs.com.vn

NV Quan hệ doanh nghiệp
Lê Nguyễn Tiến Thành
(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Patrick Mitchell
(+84 28) 54 046 632
patrick@acbs.com.vn

NV Chăm sóc khách hàng
Nguyễn Ngọc Tuyền
(+84 28) 3823 4955
tuyennn@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 54046630 (ext:308)
huongctk@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung
(+84 28) 54046630
dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Thị Thanh Nhàn
(+84 28) 38234159 (ext: 311)
nhannntt.sgn@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 54046626
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2020). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.